Tập 3 — Những Ngọời Bạn Cũ

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Đây là lần thứ ba sau khi giác ngộ, đức Phật trở lại quê hương. Trời nắng hanh, khô, bụi bặm bám đầy cây lá ven đường do những đoàn xe bộ hành thương mãi ngày ngày ngược bắc xuôi nam. Lúc qua sông Rohini, đức Phật dừng chân lại. Ngài đi theo ven bờ xuống phía hạ lưu. Sông mùa này cạn nước, chảy lờ đờ, vàng đục. Nơi này nơi kia đọng lại từng vũng, từng vũng; thỉnh thoảng có những hố nước lớn. Ở đây, người dân hai bên bờ đã làm những con mương nước để dẫn nước sang hai bên rồi dùng sức của những chiếc gàu tay, những thùng tre, đưa nước đến cấp cứu cho những đám ruộng, đám ngô, bắp đậu... ở những bãi biền. Mấy người nông dân thấy đức Phật và tăng chúng đứng lố nhố quá đông họ sợ hãi nép núp chỗ này chỗ kia. Đức Phật bước lại, cất giọng từ hòa: - Như Lai đây mà! Như Lai đi thăm hỏi bà con đây mà! Hiện nay, hai bờ con sông này không còn xảy ra tranh chấp nữa chứ? - Dạ không! Một người đàn ông có vẻ rành rõi bước ra đáp! Chúng tôi vẫn nhớ câu đức Đại Bi đã dạy là “máu quý hơn nước” nên không dại gì để xảy ra tranh chấp với đùi

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 205

gậy, với gươm giáo nữa. - Tốt, rất tốt! Vậy, hiện tại, quý vị làm lụng có đủ ăn, đủ mặc không? - Dạ, cơm ăn thì cũng bữa đực, bữa cái; áo quần thì cũng đầu thừa chắp nối đuôi thẹo, nói chung cũng qua ngày, chưa đến nỗi đói lạnh, thưa đức Tôn Sư! - Ừ! Thế thì đức vua và các quan tổng trấn họ có tốt không, họ đã đối xử với nhân dân như thế nào? - Dà, ông vua này ngó bộ cũng biết lo cho dân! Nhưng quan tổng trấn ở đây thì già rồi, có lẽ không còn được mấy hơi, cứ ì ạch, ì ạch ở lì trong trấn phủ, có khi nào đi quan sát dân tình đâu mà biết! Đức Phật gật đầu: - Đúng vậy, quan tổng trấn phải trẻ và phải năng động mới được! Một vị quan tốt phải đến tận nhà dân nghèo, phải biết quan sát cái nồi cơm, nhìn xem cái hố xí! Xin lỗi, đôi khi xem dân ỉa ra cái giống gì mới biết được dân đói hay no, ăn cơm hay chỉ ăn với lá và củ! - Ôi! Hoàn toàn đúng! Đúng đức Tôn Sư là bậc thấy biết khắp thiên hạ, không có gì là không biết! Mọi người xung quanh đổ xô lại. Một người thưa: - Quan tổng trấn ở miệt trên, nghe nói trẻ lắm! Đến các vụ mùa gieo cấy hay gặt hái, ông ta ra ngủ với dân, đôi khi còn ăn chung, ăn thử món này món kia; và còn tận tình chỉ dạy từng ly, từng tí cách thức trồng trọt giống này, giống kia nữa! - Vậy là giỏi lắm! Đức Phật khen ngợi - Phải như vậy mới được! Phải như vậy mới được! Rời Rohini, thế là đức Phật đã biết sơ về tình hình chung của lãnh thổ, quê hương. Và, tương tợ như Devadaha, Kapilavatthu cũng không mấy thay đổi. Đức vua Mahānāma dầu có trẻ trung, tháo vát nhưng sức nặng truyền thống, những tập tục cổ hủ, nạn phân chia giai cấp đã làm thui chột 206 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

tất thảy mọi năng lực sáng tạo để đưa đất nước đi lên. Thuở xưa, ngài đã bất lực thì nay Mahānāma cũng bất lực mà thôi. Ngang qua khu vườn Lumbinī, thấy nơi này xanh mát, đức Phật và đại chúng dừng lại nghỉ ngơi. Tôn giả Ānanda đi dạo quanh một vòng, dừng lại nơi gốc cây có khắc dấu kỷ niệm hoàng tử Sākya Siddhattha đản sanh, cất giọng bùi ngùi: - Mới đó mà đã gần bốn mươi lăm năm rồi. Xem kìa, cái gốc cây sālā

này trông đã già đi nhiều lắm. Tôn giả Sāriputta đang đứng sau lưng, góp lời: - Sau này, đây sẽ là cái cây thiêng liêng đấy, pháp đệ! Từ giã Lumbinī, đức Phật nói: - Đúng vậy! Nhưng mà kỷ niệm để làm gì! Quả đất này chật chội lắm; còn chúng ta thì cứ sanh tới sanh lui mãi, chưa nhàm chán sao? Chưa mệt mỏi hay sao? Cứ quăng một cục đá lên trời, nơi nào nó rơi xuống, đào lên, sẽ bắt gặp xương cốt hoặc vật gì đó của chúng ta từ một quá khứ vô định nào! Lời của đức Phật nói, tuy nhỏ nhưng mà lại thoảng vào tai của đại chúng, rõ mồn một. Họ nghe như có tiếng lá rơi vèo, xào xạc giữa không gian. Trời nắng nóng mà họ cảm nghe ngọn gió hư vô lạnh buốt vừa thổi qua. Rùng mình. Họ trực thức trở lại với chánh niệm ngay, không dám vọng tưởng và hoài niệm nữa! Tiếp tục lộ trình, đức Phật và đại chúng thanh thản đưa mắt nhìn ngắm hai bên trên con đường vào thành. Nhà nhà mở cửa, quét dọn sạch sẽ. Nơi những nhà giàu còn xông thơm ngát hương chiên-đàn. Họ như một đoàn quân chiến thắng khải hoàn; một chiến thắng vinh quang nhất là chiến thắng khổ đau, phiền não và buộc ràng! Và đây cũng là đoàn quân của giáo hội độc thân, của vô sản, bần hàn; nhưng cũng là của tự do, bình đẳng và dân chủ nhất trên toàn cõi châu Diêm-phù-đề! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 207

Chư tăngi địa phương và cận sự nam nữ dòng Sākya biết tin đức Phật sẽ về đây từ mấy hôm trước. Khi ngài và đại chúng còn ở Koliya thì họ đã rủ nhau vào khu Rừng Cây Đa (Nirodhavana) để dọn dẹp vệ sinh toàn bộ các nơi. Cốc liêu chư tăngi cũng được sơn quét, làm sạch, làm đẹp các lối đi và cả những công trình phụ. Tại giảng đường, họ dùng nệm sạch mới trải khắp, sắp đặt chỗ ngồi, ghè nước và treo đèn kết hoa. Bảo tọa của đức Thế Tôn được lát thảm nhung sẫm nâu, tẩm hương liệu rồi họ xông chính giữa giảng đường một lò chiên-đàn lớn để xua tạp khí... Do chư tăngi ni đến quá đông nên một số phải di tản. Chư ni được dẫn sang ni viện mới do ni trưởng Gotamī, Yasodharā và dòng Sākya kiến tạo. Nơi này sinh hoạt Phật sự có vẻ tăng thịnh vì dù sao cũng là quê hương của Phật; lại nữa, dòng Sākya thường hãnh diện, tự hào về đức Chánh Đẳng Giác đã xuất sinh ở đây, cùng chung huyết thống với họ. Đức Phật vừa ngồi xuống nghỉ ngơi thì đức vua Mahānāma cùng các quan đại thần trẻ tìm đến. Họ đảnh lễ rất thành kính trong cung cách của những đệ tử tại gia. Nhìn những sợi tóc bạc lấm tấm của Mahānāma, đức Phật muốn dành một chút thời gian “tâm sự với bạn cũ” nên dịu dàng cất tiếng hỏi: - Thời gian trôi qua nhanh quá, phải không Mahānāma? - Đúng vậy, thưa Tôn Sư! Không chỉ nhanh như bóng ngựa qua cửa mà nhanh như từng nháy mắt, từng sát-na! - Ừ, đúng vậy! Đức Phật gật đầu. Im lặng một lát, ngài hỏi tiếp ra chiều quan tâm: - Công việc triều chính, kinh tế, ngoại giao cũng như xã hội, dân sinh... lúc này có những biến chuyển gì, dấu hiệu gì, tốt hay xấu hở đại vương? - Nói chung là triều chính vẫn trì trệ, mặc dầu đệ tử đã 208 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

lựa chọn những quan đại thần trẻ trung xuất thân từ đại học Takkasilā. Do nhân số không đủ, chỉ một ít ở triều chính và một ít ở vài ba tổng trấn lớn. Họ có tư duy mới, cách làm việc mới nhưng do cỗ xe đã quá cũ kỹ, quá hao mòn nên sức người không thể chuyển đổi được sức mạnh của nghiệp cộng với sức mạnh của thuyết định mạng! - Ừ, Như Lai hiểu! Cái thuyết định mạng của bà-la-môn giáo thiệt là tệ quá. Nó còn làm trì trệ châu Diêm-phù-đề này mấy ngàn năm nữa đấy, Mahānāma! Im lặng. Lát sau, Mahānāma trình bày tiếp: - Kinh tế thì càng ngày càng rơi vào thế lực của các tập đoàn.

Họ năng động, tài giỏi, tư duy sắc bén lại có nhiều tiền bạc nên thế lực mạnh quá, đôi khi triều đình phải lệ thuộc, cần sự tài trợ của đám thương gia ấy.Chúng ta chưa tìm ra một nhà kinh tế học ưu việt, khả dĩ vừa có biện pháp chế tài vừa có chính sách đem đến lợi ích cho muôn dân! Ước gì có một người có trí tuệ khả dĩ bằng một phần mười sáu của đức Thế Tôn! Đức Phật mỉm cười: - Rồi để mà làm gì, hở Mahānāma? Câu hỏi của đức Phật làm ông vua bạn cũ nín lặng. Phải, làm gì đã chứ? Thoáng chốc là phù du cái cuộc đời này! Ông là một vị vua quyền uy hiển hách, phú quý và tài lộc thuộc đệ nhất đẳng, ai cũng tưởng là hạnh phúc; nhưng ông nào có mấy niềm vui? Đêm nằm luôn trăn trở, thao thức từ lo nghĩ, toan tính này sang nỗi buồn phiền, ưu tư nọ vì việc nước, việc nhà, việc thê thiếp và các con. Chỗ nào cũng bất như ý, chỗ nào cũng khó chịu, bực bội, chỗ nào cũng là cái ổ phiền não... Đức Phật biết nỗi lòng của Mahānāma. Không những hằng trăm cái buồn phiền mà chuyện vừa mới xảy ra đã làm cho ông ta không yên tâm. Số là đức vua Kosala muốn kết thân với ngài nên cho sứ giả sang Kapilavatthu để dạm hỏi Minh Đức Triều Tâm Ảnh 209

một cô công chúa dòng dõi Sākya về làm quý phi. Dòng tộc Sākya vốn kiêu căng, ngã mạn không chịu cho cưới những cô gái cành vàng lá ngọc nên họ thuyết phục đức vua Mahānāma gả cô con gái cưng của ông, vốn lai tạp huyết thống của bà mẹ nô lệ. Cô Vāsabha-Khattiya đúng là một công chúa, lại là rất khả ái, nết na, dịu dàng và xinh đẹp nên rất đúng với tiêu chuẩn yêu cầu. Khi gả cô con gái yêu quý đi rồi, một phần nhớ thương con, một phần thì lo sợ đến lúc nào đó triều đình Kosala phát giác con mình không thuần chủng, như thế là coi khinh họ thì khó tránh khỏi hiểm họa cho đất nước vốn mang thân phận nhược tiểu, chư hầu! Đức Phật biết tất cả mọi chuyện nhân quả, nghiệp báo, không những bây giờ và còn nhiều kiếp về trước nữa, nhưng không thể tiết lộ, ngài chỉ nói: - Như Lai đã từng thất bại thì đức vua hãy xem sự thất bại như một bài học cụ thể ở đời để giác ngộ, để thấy rõ bản chất như thực của nội tâm cũng như ngoại cảnh trong tương quan phát sinh. Ngay chính những lo nghĩ, những buồn phiền cũng thế, bản chất chúng cũng sinh diệt, này Mahānāma! Đức Phật dẫn dắt câu chuyện thật là khéo, đã đưa đức vua vào với giáo pháp hồi nào mà ông ta cũng chẳng hay! Lời giáo giới ấy cho ông ta một phần nào tỉnh thức, khuôn mặt đã thấy giãn ra! Câu chuyện vừa ngang đây thì Ānanda, Devadatta, Kimbila, Upāli, Anuruddha, Bhaddiya, Kāḷudāyi... cùng bước vào... Đức vua Mahānāma chưa kịp chào hỏi thì vị này vị kia đến ôm choàng lấy ông làm ông vô cùng mừng tủi. Thấy vị nào cốt cách cũng cao sang, khuôn mặt ngời ngời sáng láng không hề thấy một nếp nhăn dù ai cũng đã trên dưới tứ tuần, ông biết họ có nhiều căn lành, nhiều duyên phúc và nhiều trí tuệ hơn ông! Đức Phật để cho họ tự do hàn huyên, ngài chỉ hỏi 210 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Ānanda: - Sāriputta và Moggallāna đi đâu? - Thưa, hai sư huynh của đệ tử đang giáo giới tại ni viện! - Vậy thì tối nay, Như Lai sẽ vào hoàng cung với Mahānāma để thuyết pháp cho những người không đi được, còn ông, hãy thuyết pháp đến cho các Sākya cận sự nam nữ! - Thưa vâng, bạch đức Tôn Sư! Nhưng xin đức Tôn Sư cho đề tài phụ hợp với căn cơ. - Chuyện phước thôi, này Ānandā! Hãy thuyết làm sao cho dòng tộc Sākya biết giữ ngũ giới cho tốt; ngoài ra, giải thích thêm lợi ích của bát quan trai giới! Ngạc nhiên, tôn giả Ānanda hỏi: - Dường như đề tài này, đức Tôn Sư, hai vị đại sư huynh và

chư trưởng lão đã thuyết nhiều lần tại đây rồi? Sao không cho đệ tử thuyết những pháp cao hơn? - Hãy cứ thuyết nữa đi! Do một số khá đông trong họ chưa giữ tròn ngũ giới và họ tỏ ra lơ là bát quan trai giới! Cứ nhắc đi nhắc lại mãi thì rồi họ cũng thấm. Vả lại, nếu biết triển khai cho khéo thì những giới sơ cơ ấy cũng có bề rộng và bề sâu vậy! Ānanda hiểu, tuân mệnh và tôn giả biết mình làm được, thuyết được. Tuy nhiên, tôn giả cũng chưa hiểu dụng ý của đức Chánh Biến Tri, bậc liễu thông tất cả. Chỉ có đức Phật mới biết rằng, trong tương lai, dòng Sākya sẽ bị diệt vong do hiểm họa mà trong tâm tư ông vua Mahānāma đang lo nghĩ! Và chỉ có sức mạnh ngũ giới, bát quan giới được hành trì, tu tập tốt mới là chiếc phao phước báu đưa dòng Sākya đi lên các cõi trời và người mà thôi!

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 211

Chiếc Phao Phọ́ước Báu

Mấy ngày hôm sau là những cuộc cúng dường đặt bát liên tục từ các gia đình hoàng gia, các quan đại thần cùng các thương gia và gia chủ trong kinh thành. Các buổi chiều, hai vị đại đệ tử và các vị trưởng lão đi giáo giới tại các tăng viện, ni viện. Đức Phật cũng đi thăm một vòng quanh các cơ sở vừa mới thành lập. Đâu đâu không khí cũng có vẻ an lạc và thanh bình. Các vị trưởng lão cho biết là chư tăngi ni chưa có những trường hợp nào có vẻ sai phạm lớn về đời sống phạm hạnh. Riêng giới cư sĩ thì có vẻ chưa được thuần thành, nên tổ chức các thời pháp lớn tại Rừng Cây Đa. Và đây cũng là ý của đức Thế Tôn. Tôn giả Ānanda đã thuyết ba thời pháp liên tục vào ba buổi chiều. Những thời pháp của tôn giả có tác dụng lớn. Do được nghe nhiều lần nội dung về ngũ giới, về bát quan trai giới từ kim khẩu đức Thế Tôn nên tôn giả đã triển khai theo một chiều hướng khác, cách nói khác, bề rộng và bề sâu khác rất ấn tượng. Tôn giả thuyết rất mới mẻ rằng, Giới như ngọn đèn trong đêm tối, Giới như con mắt sáng nhìn xuyên qua lớp sương mù, Giới như người bộ hành lên đường có bản đồ và đầy đủ

212 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

lương thực, Giới như chiếc thuyền ra khơi có la bàn định hướng, Giới như thương gia làm ăn có sẵn vốn liếng, Giới như vị tướng ra trận có quân cận vệ dũng cảm ở hai bên mình, Giới như người thợ mộc có đầy đủ thước mực cùng lắm mẹo hay, Giới như vị minh quân có sẵn các quan đại thần tài đức gồm đủ, Giới như hạt mầm vừa mọc lên đầy đủ nước, ánh sáng, phân bón và công chăm sóc, Giới như người vừa mới sanh ra trong gia đình có cha mẹ giàu sang và hiền thiện... Do vậy, Giới là viên ngọc quý, là kho báu, là bảo tàng, là áo giáp thiện hạnh; là người bạn lành chung thủy, là đóa hoa tươi thắm sắc hương, là bài thơ trăng sao giữa nước mây lồng lộng... Này các vị Sākyaputta - những đứa con của dòng dõi Sākya - hãy xem năm giới như tài sản của mình, vận may của mình, bậc thầy của mình, phước lộc của mình, sức khỏe của mình, sinh mạng của mình, là chiếc chìa khóa có bộ phận cơ cấu chi tiết tỷ lệ vàng có thể mở tất thảy mọi cánh cửa người, trời an lành và hạnh phúc. Đừng đơn giản nghĩ rằng, không sát sanh chỉ là không giết người, giết vật mà còn phải học cho được bài học để giác ngộ rằng: Mới khởi một niệm sát, niệm sân, niêm hại là cái tâm ấy đã uế nhiễm, đã là bất thiện

rồi. Liên hệ giới này đối với bậc xuất gia thì lại càng khiếp nữa. Có một vị tỳ-khưu uống nước ao hồ mà quên lọc, thế là đã bị giới phạm tỳ vết! Có một vị tỳ-khưu chỉ bứt một cọng cỏ vô tình cũng phải đi sám hối! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 213

Đừng dễ dãi nghĩ rằng, không trộm cắp là không lấy cắp của người dù một cọng cỏ, một cây kim là giới ấy đã viên mãn rồi! Phải học cho được bài học để giác ngộ rằng: Chỉ khởi một niệm tham, một niệm chiếm hữu, một niệm sở hữu gì đó thì giới ấy ở trong tâm đã bị lệm khuyết, đã bị vấy bẩn rồi. Liên hệ giới này đối với sa-môn phạm hạnh lại càng vi tế hơn nhiều. Một vị tỳ-khưu mà xin món này vật kia là đã không được rồi; thậm chí chỉ gợi ý xa xôi là tâm cũng đã bị hoen ố rồi! Đừng hời hợt nghĩ rằng, giữ tròn giới thứ ba là không tà vạy bất chánh với vợ con người mà còn phải học cho được bài học để giác ngộ rằng: Một niệm dục, một niệm muốn thỏa mãn giác quan và cảm xúc đã làm cho giới này bị rò rỉ, bị mối mọt, bị sâu đục từ trong ruột. Đối với chư tăngi ni lại càng nghiêm túc hơn nữa. Một vị tỳ-khưu nhìn người phụ nữ mà nắm tướng chung, nắm tướng riêng (biết là trẻ, già, mập, ốm) là đã không được rồi! Có một vị tỳ-khưu, lúc tu tập mà nắm bắt tịnh tướng (đẹp, sạch) là đã bị chúng bạn cười chê! Đừng nông cạn nghĩ rằng, chỉ không nói dối láo là giữ tròn giới thứ tư mà còn phải học bài học để giác ngộ rằng: Bất cứ tác hành nào về khẩu ngôn, khẩu ngữ mà không y cứ trên sự thật, trên nền tảng cái chân thật thì giới ấy đã bị cong quẹo, nghiêng lệch rồi. Các hàng sa-môn quyết đi theo cái như thật, cái như thật đến tận cùng như một vị tỳ-khưu tu tập tuệ minh sát, một khởi ý lệch hướng, sai hướng (Ayonisomanasikāra) đã có thể đi trệch chánh pháp! Một vị tỳ khưu còn phải tránh xa nói hai lưỡi, nói thêu dệt, nói ác độc, nói phù phiếm, nói hoa mỹ, nói thêm bớt, nói vô ích, nói rỗng không, nói gợi ý, nói ngon ngọt văn chương bóng bẩy... nữa. Đừng vội vàng nghĩ rằng, không uống rượu và các loại 214 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

men đã là tốt rồi. Mà còn phải chiêm nghiệm sâu xa hơn về các loại chất say ấy. Phải học cho được bài học để giác ngộ rằng: Say nào cũng là say; có cái say thô thiển, có cái say vi tế; có chất say thuộc về vật, có chất say thuộc về tâm; có loại say thuộc sắc thanh hương vị xúc, có loại say thuộc về mắt tai mũi lưỡi thân! Các hàng xuất gia thì công phu miên mật hơn về giới này, ngày đêm bám sát, chánh niệm, tỉnh giác không rời; vì chỉ cần dính ở đâu đó, an trú ở đâu đó hơi lâu thì phải trực thức, phản tỉnh tức khắc, chiếu soi tức khắc là mình đã say, đã đắm, đã dính vào đối tượng đó chưa! Như vậy đấy, nào các hàng cận sự nam nữ! Quý vị đừng có than phiền với đức Thế Tôn là ngũ giới khó khăn, ngũ giới là cái gì rất khó thọ trì đối với hàng tại gia lúc còn phải buôn bán, làm ăn, giao tiếp với cộng đồng, xã hội. Than phiền là tâm lý thường tình của quý vị, một giải đãi, một buông xuôi, một tiêu cực, một cầu an như là một thỏa hiệp với ma vương đấy thôi! Cái đó tùy! Nhưng mai này, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, a-tu-la... là những cánh cửa rộng thênh thang để quý vị đi vào! Quý vị đã thủ chiếc chìa khóa để mở những cánh cửa ấy. Rồi mai này, đừng than nóng, đừng than vạc dầu, đừng than hầm chông, đừng than chặt đầu lột da, đừng than tăm tối, đừng than nhầy nhụa máu mủ, đừng than đói khát, giá lạnh, đừng than tối tăm ngu si, đừng than đần độn, lông lá, đừng than thống khổ, sợ hãi, đọa đày, sầu bi ưu não... Hãy thức dậy giữa đám người say ngủ! Hãy tỉnh táo giữa đám người mê lú! Hãy tăng tốc lực phi mã giữa đám ngựa què!

Hãy vượt lên đồi cao giữa đám nhân loại bạc nhược yếu hèn! Hãy đi bằng con mắt của mình, đôi chân của mình, ngọn đèn của mình! Hãy chiến thắng! Hãy tự do! Này dòng dõi Sākya anh hùng! Không dừng lại ở đó, bài pháp của tôn giả còn nói thêm Minh Đức Triều Tâm Ảnh 215

về ba giới nữa. Như một con ngựa dòng giống Sidhu lại còn cho ăn uống sung sức. Như một căn phòng hương lại sắm sanh vật dụng bằng các loại gỗ hương. Như chiếc thuyền đi đúng hướng lại có thêm chiếc buồm no gió. Như cánh diều chắc bền lên cao lại được nới thêm dây. Như lối đến một vườn hoa lại được mở ra một rừng kỳ hoa dị thảo! Ai tu tập thêm ba giới nữa, một ngày, một đêm là tập sống như một vị tỳ-khưu một ngày một đêm! Ai giữ thêm được ba giới nữa hai ngày hai đêm là tập sống giải thoát như Phật, như chư vị A-la-hán hai ngày hai đêm! Phải kiên quyết thu xếp tất cả mọi chuyện bận bịu vướng mắc của gia đình để thọ trì 8 giới một tháng sáu ngày, tám ngày là quý vị đã gieo duyên chánh tâm, chánh trí, chánh kiến... không còn bao giờ bị đi đọa vào các cảnh giới đau khổ, lạc vào tà kiến, ngoại đạo nữa! Tóm lại, năm giới, tám giới kia - là chiếc phao phước báu kiên cố, vững bền - chư vị phải biết nắm chắc, hãy cố mà leo lên và hãy ráng dùng sức tay, nghị lực, ý chí mà quẫy, mà bơi! Hãy bỏ bờ khổ đến bờ vui, Bỏ bờ ngu sang bờ trí, Bỏ bờ mê sang bờ giác! Không ai có thể cứu chúng ta, nếu chúng ta không ra sức tự cứu! Bài pháp của tôn giả Ānanda đã làm cho cử tọa thính chúng như một con bệnh được uống một liều thần dược, khí huyết chuyển động rào rào. Họ như được tiếp thêm niềm tin và ánh sáng cho lối đi, thêm dinh dưỡng sức khỏe cho tâm và trí... họ cất vang lời tán thán “lành thay! lành thay!” vang 216 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

động cả rừng cây trầm mặc. Hoa nẩy hương. Cành đơm lá. Đá mọc mầm. Và cận sự nam nữ Sākya thơ thới, an vui bước đi bên sau gót chân xuất trần của giáo đoàn thanh tịnh. Rất nhiều căn cơ bất thối. Sau thời pháp, tôn giả Ānanda được đức Phật, hai vị đại đệ tử và các hàng trưởng lão khen ngợi; được hai giáo hội tăng ni quý trọng, tín phục và được cả thiện tín hai hàng, cả kinh thành kính yêu và cảm mến!

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.